

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện chỉ tiêu của lực lượng bán hàng chủ động
Tháng 05/2025

Kính gửi: Lãnh đạo Bưu điện tỉnh

Họ tên: **Dương Văn Tâm**
Đơn vị: **Phú Quốc**
- Căn cứ theo văn bản số 229/BĐKG-KD-TCHC ngày 20/02/2025 của Bưu điện tỉnh Kiên Giang V/v cơ chế chi trả thu nhập cho LLBH dịch vụ BCCP năm 2025
- Căn cứ theo kết quả thực hiện thực tế:

1. Lường kinh doanh LLBH CT								
TT	Chỉ tiêu	Tháng 05/2025						
		Trọng số	Mục tiêu		Đánh giá kết quả			
Chỉ tiêu	Đơn vị tính		Trọng số	Kết quả thực hiện	Tỷ lệ % thực hiện	Quy đổi thành tiền		
A	KPIs LLBH Chuyên trách	100%			100%		3,000,000	
1	Thực hiện tiếp thị khách hàng		40	KH	40%	43	100%	1,200,000
2	Thu thập KHTN mới đầy đủ thông tin theo quy định BDT		12	%	30%	12	100%	900,000
3	Thu thập thông tin đối thủ cạnh tranh (giá, chính sách, mạng lưới,...).		100	Triệu đồng	10%	100	100%	300,000
4	Thực hiện chăm sóc khách hàng mới trong 03 tháng đầu ký hợp đồng		100	%	10%	36	36%	108,000
5	Phối hợp với các đơn vị/BC/đồng nghiệp giải quyết các vấn đề phát sinh. Thực hiện báo cáo theo yêu cầu BDT đúng tiến độ		100	%	10%	100	100%	300,000
Thu nhập (1)							2,808,000	
2. Hoa hồng bán hàng cho LLBH								
(chỉ áp dụng các KHM đăng ký có doanh thu từ 0,5 triệu đồng trở lên (sau chiết khấu, trước VAT)):								
A	Tháng thứ nhất:	Doanh thu KHM	Chiết khấu/trích thưởng			Quy đổi thành tiền		
			Mức % tối đa cho KH	Mức % đã chi cho KH	Mức % còn lại của LLBH			
1	Khách hàng Truyền thống	9,466,577	20%	0.0%	20%	1,893,315		
2	Khách hàng TMĐT	7,196,029	25%	0.00%	25%	1,799,007		
3	Nhóm KH quốc tế	2,752,445	30%	0%	30%	825,734		
4	Nhóm KH quốc tế chuyên tuyến		10%		10%	-		
5	Nhóm KH đặc biệt: nguyên chuyển, Logistics,...		10%		10%	-		
Thu nhập (2)						4,518,056		
B	Hoa hồng KHHH tăng thêm (chỉ áp dụng cho LLBH chuyên trách được phân giao CSKH)	Số lượng KHHH phân giao	Doanh thu KHHH (tháng 5)	Doanh thu KHHH (tháng 4)	Doanh thu tăng thêm	Hoa hồng được hưởng		
1	Hoa hồng	127	162,304,049	164,140,177	(1,836,128)	-		
4. Phụ cấp:								
TT	Chi phí	Ngày công		Ngày làm thực tế		Chi phí thực tế		
1	Xăng xe 800.000 đồng/ngày công làm thực tế	24.5		24.5		800,000		
2	Điện thoại: 200.000đ/tháng					200,000		
Chi phí:						1,000,000		
Tổng cộng: Thu nhập (1)+(2)+(3)+chi phí:						8,326,056		